**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu: Truyện truyền kỳ | 4 | 0 | 4 |  | 0 | 2 | 0 |  | 60% |
| 2 |  | 2 |  |  | 2 |  |  | 6.0 |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết. | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 40% |
|  |  |  | 0.5 |  | 1.5 |  | 1.0 |  | 1.0 | 4.0 |
| **Tổng** | | | **2.0** | **0.5** | **2.0** | **1.5** | **0** | **3.0** | **0** | **1.0** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 9**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện truyền kỳ | **Nhận biết:**  - Xác định được ngôi kể, PTBĐ, nhân vật chính, sự việc được kể, ...  **Thông hiểu:**  - Nêu được nội dung bao quát của văn bản.  - Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản.  - Phân tích được một số yếu tố trong truyện truyền kỳ như: không gian, thời gian, chi tiết, cốt truyện, nhân vật chính.  - Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Phân tích được tình cảm của người viết thể hiện qua văn bản.  - Phân biệt được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt dễ gây nhầm lẫn; tác dụng của điển tích, điển cố; ...  **Vận dụng**:  - Nêu được những suy nghĩ, tình cảm và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với nội dung và nghệ thuật của văn bản. | 4 TN | 4 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn nghị luận xã hội** | **Nhận biết:** Xác định được cấu trúc bài văn nghị luận xã hội.  **Thông hiểu:** Nêu được chủ đề và biết phân tích các nguyên nhân, biểu hiện, ý nghĩa để làm rõ chủ đề của bài nghị luận XH.  **Vận dụng:** Bài viết nêu được chủ đề và phân tích được từng biểu hiện để làm rõ chủ đề, xây dựng được lí lẽ, dẫn chứng có hệ thống phù hợp, bước đầu thể hiện kĩ năng lập luận mạch lạc, rõ ràng.  **Vận dụng cao:**  Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; có sức thuyết phục cao. |  |  |  | 1 TL |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**Môn: Ngữ văn 9**

*(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

***1. Ngư tinh***

*Ở ngoài biển Đông có con cá đã thành tinh, mình như rắn dài hơn năm mươi trượng, chân nhiều như rết, biến hóa thiên hình vạn trạng, linh dị khôn lường, khi đi thì ầm ầm như mưa bão, lại ăn thịt người nên ai cũng sợ...*

*… Có hòn đá Ngư tinh, răng đá lởm chởm cắt ngang bờ bể, ở dưới đá có hang, cá tinh sống ở trong đó. Thuyền dân đi qua chỗ này thường hay bị cả tinh làm hại. Vì sóng gió hiểm trở, không có lối thông, dân muốn mở đường đi khác nhưng đá rắn chắc khó đẽo. Một đêm, có tiên đến đục đá làm cảng để cho người đi dễ dàng qua lại. Cảng sắp làm xong, cả tinh bèn hóa làm con gà trắng gáy ở trên núi. Quần tiên nghe tiếng ngỡ rằng đã rạng đông nên cùng bay lên trời (nay gọi là cảng Phật Đào). Long Quân thương dân bị hại, bèn hóa phép thành một chiếc thuyền lớn, hạ lệnh cho quỉ Dạ Xoa ở dưới thủy phủ cấm thần biển không được nổi sóng, rồi chèo thuyền đến bờ hang đá cá tinh, giả vờ cầm một người sắp ném vào cho nó ăn. Cả tinh há miệng định nuốt, Long Quân cầm một khối sắt nung đỏ ném vào miệng cá. Cá tinh chồm lên quẫy mình quật vào thuyền. Long Quân cắt đứt đuôi cá, lột da phủ lên trên núi nay chỗ đó gọi là Bạch Long Vĩ, còn cái đầu trôi ra ngoài bể biến thành con chó. Long Quân bèn lấy đá ngăn bể rồi chém nó. Nó biến thành cái đầu chó, nay gọi là Núi Đầu Chó (Cầu Đầu Sơn), còn thân mình trôi ra ngoài Mạn Cầu, chỗ đó nay gọi là Cẩu Mạn Cầu.*

***2. Hồ tinh***

*Thành Thăng Long xưa còn có tên là Long Biên, hồi thượng cổ không có người ở. Vua Lý Thái Tổ chèo thuyền ở bờ sông Nhĩ Hà, có hai con rồng dẫn thuyền đi, vì vậy đặt tên là Thăng Long, rồi đóng đô ở đấy, tức là đất kinh thành ngày nay vậy.*

*Xưa ở phía tây thành có hòn núi đá nhỏ. Trong hang dưới chân núi, có con chồn chín đuôi sống được hơn ngàn năm, có thể hóa thành yêu tinh, biến hóa thiên hình vạn trạng, hoặc thành người hoặc thành quỉ đi khắp nhân gian. Thời đó, dưới chân núi Tản Viên, người mọi chôn gỗ kết cỏ làm nhà. Trên núi có vị thần, người mọi thường thờ phụng. Thần dạy người mọi trồng lúa, dệt vải làm áo trắng mà mặc cho nên gọi là “mọi áo trắng” (Bạch y man). Con chồn chín đuôi biến thành người mọi áo trắng nhập vào giữa đám dân mọi cùng ca hát, dụ bắt trai gái rồi trốn vào trong hang núi đá. Người mọi rất khổ sở. Long Quân bèn ra lệnh cho lục bộ thủy phủ dâng nước lên phá vỡ hang đá, làm thành một đầm nước lớn. Nơi này trở thành một cái vũng sâu gọi là “đầm Xác Chồn” (tức Hồ Tây ngày nay). Rồi cho lập miếu để trấn áp yêu quái (tức chùa La đã ngàn năm). Cánh đồng phía Hồ Tây rất bằng phẳng, dân địa phương trồng trọt làm ăn, nay gọi là “đồng Chồn” (Hồ Đồng). Đất ở đây cao ráo, dân làm nhà mà ở, thường gọi là “thôn Chồn” (Hồ Thôn). Chỗ hang chồn xưa, nay gọi là đầm Lỗ Hồ (Lỗ Hồ Đàm).*

(theo *https://trandinhhoanh.wordpress.com/linh-nam-chich-quai/*)

**Câu 1 (0,5 đ).** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản:

1. Tự sự C. Biểu cảm
2. Miêu tả D. Nghị luận

**Câu 2 (0,5 đ).** Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ nhất C. Ngôi thứ ba
2. Ngôi thứ hai D. Kết hợp Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 3 (0,5 đ).** Văn bản kể về chuyện gì?

1. Ngư tinh, Hồ tinh C. Sự tích trầu cau
2. Cây tinh D. Sự tích qủa dưa hấu

**Câu 4 (0,5 đ).** Nhân vật chính trong văn bản là ai?

1. Dạ Xoa C. Lạc Long Quân
2. Lý Thái Tổ D. Bạch Long Vĩ

**Câu 5 (0,5 đ).** Vì sao Lạc Long Quân phải diệt trừ Ngư Tinh và Hồ Tinh?

1. Vì chúng gây hại cho dân chúng, ăn thịt người và làm cuộc sống của người dân trở nên nguy hiểm và khổ sở.
2. Vì chúng phá hoại mùa màng của người dân.
3. Vì chúng phá hoại nhà cửa của người dân.
4. Vì chúng gây ra các hiện tượng lũ lụt, hạn hán cho người dân.

**Câu 6 (0,5 đ).** Lạc Long Quân đã dùng cách nào để diệt trừ Hồ Tinh?

1. Lạc Long Quânhạ lệnh cho quỉ Dạ Xoa ở dưới thủy phủ cấm thần biển không được nổi sóng.
2. Lạc Long Quân giả vờ cầm một người sắp ném vào cho nó ăn.
3. Lạc Long Quân ra lệnh cho lục bộ thủy phủ dâng nước lên phá vỡ hang đá nơi Hồ Tinh ẩn náu, biến chỗ đó thành một đầm nước lớn.
4. Lạc Long Quân dạy người mọi trồng lúa, dệt vải làm áo trắng.

**Câu 7 (0,5 đ).** Nội dung chính của văn bản trên là gì?

1. Lạc Long Quân giúp nhân dân xây dựng nhà cửa, trồng trọt và chăn nuôi.
2. Lạc Long Quân dạy nhân dân cách trồng trọt và chăn nuôi.
3. Lạc Long Quân diệt trừ rắn tinh phá hoại đời sống nhân dân.
4. Lạc Long Quân diệt trừ các loại yêu quái là Ngư Tinh và Mộc Tinh chuyên gây tai họa, đe dọa cuộc sống bình yên của nhân dân.

**Câu 8 (0,5 đ).** Yếu tố “kinh” trong từ “kinh thành” có ý nghĩa như thế nào?

1. Sợ hãi hoặc hoảng sợ.
2. Nơi đặt kinh đô, trung tâm chính trị của một quốc gia.
3. Kinh ngạc, ngạc nhiên.
4. Phát triển kinh tế.

**Câu 9 (1,0 đ).** Theo em, chiến công đánh bại Ngư Tinh và Hồ Tinh phản ánh điều gì trong quan niệm của người xưa về vai trò của người anh hùng trong việc bảo vệ cộng đồng?

**Câu 10 (1,0 đ).** Từ nhân vật Lạc Long Quân, em hãy bày tỏ suy nghĩ về sự cần thiết phải biết giúp đỡ và bảo vệ những người yếu đuối hay những người gặp khó khăn trong cuộc sống (Viết đoạn văn khoảng 5 đến 7 câu).

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: Khai thác rừng bừa bãi và hành động của chúng ta.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 9**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | Chiến công đánh bại Ngư Tinh và Hồ Tinh của Lạc Long Quân phản ánh quan niệm của người xưa về vai trò của người anh hùng là bảo vệ cộng đồng, mang lại bình an và sự thịnh vượng cho dân chúng.  - Người anh hùng không chỉ cần có sức mạnh và lòng dũng cảm mà còn phải có trí tuệ và lòng nhân ái. Các vị thần hay anh hùng trong truyền thuyết thường được xem là biểu tượng của sức mạnh bảo vệ, công lý và lòng yêu nước. | 1.0 |
| **10** | Học sinh trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề đặt ra và lý giải hợp lý. HS có thể đưa ra suy nghĩ riêng của mình về vấn đề, tuy nhiên cần phù hợp với đạo đức, pháp luật. Sau đây là một số gợi ý:  VD: Lạc Long Quân diệt trừ yêu quái giúp đỡ nhân dân, được nhân dân kính trọng, ghi nhớ công ơn. Hành động của người anh hùng gợi suy nghĩ về sự cần thiết phải biết giúp đỡ và bảo vệ những người yếu đuối. Bởi vì:  + Khi mọi người biết đứng ra bảo vệ và giúp đỡ những người yếu đuối, sẽ góp phần ngăn chặn những hành động bất công và bạo lực, tạo ra một xã hội an toàn, công bằng, nhân ái, tốt đẹp.  + Bảo vệ mọi người trong tình huống khó khăn, ta sẽ giúp họ vượt qua thử thách trong cuộc sống, có niềm tin vào cuộc đời  + Giáo dục thế hệ trẻ làm việc có ích, có ý nghĩa cho cuộc đời. | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Khai thác rừng bừa bãi và hành động của chúng ta. | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.5 |
|  | **Mở bài:**  - Giới thiệu vấn đề: Tình trạng khai thác rừng bừa bãi như hiện nay và sự cần thiết phải hành động của con người trước tình trạng này.  + Khai thác rừng bừa bãi là vấn đề nóng, thu hút sự quan tâm của con người trên toàn thế giới  **Thân bài:**  **Luận điểm 1: Giải thích hiện tượng (Khai thác rừng bừa bãi là gì?)**  - Việt Nam là một trong những quốc gia xảy ra hiện tượng khai thác rừng bừa bãi rất cao.  **Luận điểm 2: Vai trò của tài nguyên rừng đối với đời sống con người.**  - Với môi trường: hấp thụ khí thải (CO2) giảm bớt hiệu ứng nhà kính, góp phần quan trọng tạo sự đa dạng về sinh học, góp phần bảo vệ tài nguyên đất nước.  - Với kinh tế: cung cấp nguồn tài nguyên đa dạng phục vụ đời sống cho con người, là cảnh quan thiên niên kì thú và hấp dẫn để phát triển du lịch, thu nhiều lợi nhuận cho nhân dân và quốc gia. Nếu được sử dụng và phát triển đúng cách, đúng mục đích, rừng có thể làm giàu cho con người.  **Luận điểm 3: Hiện trạng – Nguyên nhân của việc khai thác rừng bừa bãi**  Diện tích rừng Việt Nam ngày càng bị thu hẹp. Từ một nước có độ che phủ lớn trên thế giới, đến thời điểm này, Việt Nam chỉ còn giữ được một diện tích nhỏ rừng nguyên sinh. Nguyên nhân:  - Do đói nghèo, lạc hậu, tập quán du canh du cư chưa hoàn toàn bị xoá bỏ, rừng bị phá để làm nương rẫy.  - Do ý thức bảo vệ rừng chưa được nâng cao ở mỗi cá nhân cũng như các tập thế’ có sự gắn bó và quan hệ trực tiếp với rừng…  **Luận điểm 4: Hậu quả của việc khai thác rừng bừa bãi**  - Khai thác rừng quá mức dẫn đến biến đổi khí hậu, các hiện tượng thời tiết cực đoan, ảnh hưởng đến con người.  - Khai thác rừng quá mức làm mất đi diện tích rừng, suy giảm các loài động thực vật, giảm đa dạng sinh học.  - Khai thác rừng quá mức tác động trực tiếp đến đời sống con người, làm suy giảm chất lượng cuộc sống và gây ra các vấn đề xã hội khác…  **Luận điểm 5: Hành động của chúng ta để giảm thiểu tình trạng khai thác rừng bừa bãi**  - Có các biện pháp răn đe, ngăn chặn, xử lí các hành vi khai thác rừng quá mức (chặt phá gỗ, săn bắt các loài động thực vật quý hiếm…)  - Tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về tác hại của việc khai thác rừng quá mức; nâng cao ý thức, bảo vệ rừng chính là bảo vệ “lá phổi” của Trái Đất, bảo vệ chính cuộc sống của chúng ta.  - Khuyến khích các hoạt động bảo vệ và tái tạo rừng như khuyến khích người dân nhận đất trồng cây, mở rộng độ che phủ của rừng, khai thác kinh tế trên khoảng đất rừng được cấp.  - Có các chính sách hợp lí, hỗ trợ và tạo điều kiện cho người dân sống trong rừng, gần rừng đảm bảo cuộc sống, phát triển kinh tế bền vững.  - Tham gia các dự án trồng cây xanh, trồng rừng phòng hộ, bảo vệ môi trường, thể hiện thái độ yêu quý với tài nguyên rừng tự nhiên, rừng nguyên sinh…  **Kết bài:**  - Khẳng định vấn đề: Khai thác rừng bừa bãi là thực trạng đáng báo động ở Việt Nam và trên toàn thế giới.  - Liên hệ: mỗi người cần chung tay bảo vệ tài nguyên thiên nhiên nói chung trong đó có tài nguyên rừng nói riêng từ những việc làm nhỏ và thiết thực nhất. |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo quy tắc dùng từ, đặt câu, chính tả... | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |